Inspire SCHOOLS
HỆ THỐNG TRƯỜNG KHAI NGUYÊN

GLOBAL RECOGNITION & ACCREDITATION
WORLD'S BEST SCHOOL PRIZES TOP 10 FINALIST 2026 | Google for Education Reference School | STEM

BÁO BÀI - LỚP 1A – ISP01

Class Assignment Report - Grade 1A

*(Tuần/week: **2** Từ ngày/From **24/08/2026** đến ngày/To **28/08/2026**)*
*GVCN/ Homeroom Teacher: **Võ Hoàng Kim***

Thứ - Ngày Day - Date	Tiết Period	Môn học Subject	Nội dung học tập Lesson Details	Dặn dò Preparation Notes
Thứ Hai ***Monday*** **24/08/2026**	**1**	**Tiếng Việt**	Bài 1: A a - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, Vở tập viết, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**Nghệ thuật sáng tạo**	MỸ THUẬT: Bạn ơi nét vẽ kể gì?	Mang dụng cụ học tập: bút chì, gôm, thước, màu vẽ, vở vẽ
	3	**Nghệ thuật sáng tạo**		
	4	**English (Expat)**	CB 1: Unit 1 - What's this? Lesson 1 (trang 8)	Ôn từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có)
	5	**English (Expat)**	CB 1: Unit 1 - What's this? Lesson 4 (trang 11)	
	6	**Tiếng Việt**	Bài 1: A a - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, Vở tập viết, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	7	**Tiếng Việt**	Bài 2: B b ` - Tiết 1	
	8	**Toán**	Bài 1: Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5 (Tiết 3)	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	9			
Thứ Ba ***Tuesday*** **25/08/2026**	**1**	**Tiếng Việt**	Bài 2: B b ` - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, Vở tập viết, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**English (Expat)**	CB 1: Unit 1 - What's this? Lesson 6 (trang 13)	Ôn từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có)
	3	**English (Expat)**		
	4	**Tiếng Việt**	Bài 3: C c ' - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, Vở tập viết, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	5	**Tiếng Việt**	Bài 3: C c ' - Tiết 2	
	6	**Giáo dục thể chất**	Bài 1: Tư thế đứng nghiêm, đứng nghỉ - Học và thực hiện tư thế đứng nghiêm, tư thế đứng nghỉ. - Tập các khẩu lệnh cơ bản. - Trò chơi vận động rèn luyện phản xạ.	- Đồng phục thể dục - Giày thể thao, nón (nếu cần) - Bình nước cá nhân
	7	**Giáo dục thể chất**		

	8	**Tiếng Việt**	Bài 4: E e Ê ê - Tiết 1	SGK Tiếng Việt 1, Vở tập viết, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	9			
Thứ Tư *Wednesday* 26/08/2026	**1**	**English**	CB 1: Unit 1 - What's this? - Lesson 2 (trang 9)	Ôn từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có)
	2	**AI & Digital Innovation**	Làm quen với công cụ sáng chế, chế tạo ngôi nhà giấy	Chuẩn bị bút màu để vẽ
	3	**AI & Digital Innovation**		
	4	**STEAM Lab**	Làm nhà từ cốc giấy và Gia đình búp bê (tiếp theo)	Chuẩn bị kéo và bút màu
	5	**STEAM Lab**		
	6	**English**	CB 1: Unit 1 - What's this? - Lesson 3 (trang 10)	Ôn từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có)
	7	**Tiếng Việt**	Bài 4: E e Ê ê - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, Vở tập viết, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	8	**Tiếng Việt**	Bài 5: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 1	
	9			
Thứ Năm *Thursday* 27/08/2026	**1**	**Tiếng Việt**	Bài 5: Ôn tập và kể chuyện - Tiết 2	SGK Tiếng Việt 1, Vở tập viết, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**Tiếng Việt**	Luyện tập củng cố các kĩ năng	
	3	**Toán**	Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 - (Tiết 1)	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	4	**Math**	Numbers 6, 7, 8, 9, 10	Ôn lại nội dung bài đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành bài tập được giao (nếu có)
	5	**Math**		
	6	**Tự nhiên & Xã hội**	Bài 2: Ngôi nhà của em	SGK TNXH 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	7	**Global Citizen Competencies**	Bài 2: Bạn nhỏ có mục tiêu	
	8	**Wellbeing**	Bài 2: Em là ai?	
	9			

Thứ Sáu ***Friday*** **28/08/2026**	**1**	**Tiếng Việt**	Luyện tập củng cố các kĩ năng	SGK Tiếng Việt 1, Vở tập viết, VBT TV1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	2	**English**	CB 1: Unit 1 - What's this? - Lesson 5 (trang 12)	Ôn từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các nội dung bài tập (nếu có)
	3	**English**		
	4	**Bơi**	- Làm quen với nước. - Tập các kiểu lên, xuống nước đúng cách. -Tập di chuyển trong nước.	- HS mang đồ bơi, kính bơi, khăn tắm, đồ thay, túi đựng đồ ướt **(PH nhớ ghi tên, lớp lên vật dụng bơi để tránh thất lạc)**
	5	**Bơi**		
	6	**Global Perspectives**	Who are my family members?: Identifying family members (p. 13)	Ôn lại từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các bài tập được giao (nếu có)
	7	**Global Perspectives**	Ôn lại từ vựng và mẫu câu đã học. Chuẩn bị bài mới và hoàn thành các bài tập được giao (nếu có)	Who are my family members?: Identifying family members (p. 13)
	8	**Toán**	Bài 2: Các số 6, 7, 8, 9, 10 - (Tiết 2)	SGK Toán 1, VBT Toán 1, đồ dùng học tập (bút chì, gôm, bảng con,...)
	9			